

**THẬN TRỌNG NGÀY ĐÁO HẠN  
PHÁI SINH**

## Quốc tế

- Phổ Wall ghi nhận diễn biến tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 20/03. Chỉ số Dow Jones tăng 401,37 điểm (+1,03%), chỉ số NASDAQ tăng 202,62 điểm (+1,25%) và chỉ số S&P 500 tăng 46,11 điểm (+0,89%).
- Chứng khoán châu Âu có diễn biến giảm điểm trong ngày giao dịch 20/03. Chỉ số FTSE 100 (Anh) giảm 0,92 điểm (-0,01%), CAC 40 (Pháp) giảm 39,63 điểm (-0,48%). Thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á ghi nhận diễn biến trái chiều trong phiên giao dịch 20/03.
- Giá dầu WTI giảm 2,11% và dầu Brent giảm 1,64% trong phiên giao dịch ngày 20/03. Bên cạnh đó, giá Vàng ghi nhận diễn biến tăng.
- Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) một lần nữa giữ nguyên lãi suất trong kỳ họp tháng 3 này đồng thời tiếp tục bám sát kế hoạch cắt giảm lãi suất trong năm nay bất chấp số liệu lạm phát trong tháng gần nhất cao hơn kỳ vọng. Theo đó, Ủy ban thị trường mở liên bang (FOMC) tiếp tục neo lãi suất ở ngưỡng 5,25-5,5%, vốn được duy trì từ tháng 7/2023.
- Các nghiên cứu xã hội học mới đây cho thấy, tại khu vực Đông Nam Á, lợi tức nhân khẩu học đang giảm mạnh. Nhiều nền kinh tế đối diện với nghịch cảnh chưa giàu đã già.

## Trong nước

- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng với giá trị 563.21 tỷ, tập trung ở các cổ phiếu FUEVFVND, VIC, VNM.
- Cục Điều tiết Điện lực - Bộ Công Thương cho biết đã lên nhiều phương án chuẩn bị cho cung ứng điện trong giai đoạn mùa khô năm 2024. Tuy nhiên, hiện hệ thống điện đang phải đối mặt với nhiều nguy cơ nếu xảy ra các diễn biến bất thường thời gian tới.











## Diễn biến thị trường:

- Đóng cửa ngày 19/03, Vnindex giảm 1,10 điểm, đóng cửa tại 1.260,08 điểm, khối lượng giao dịch đạt hơn 915 nghìn đơn vị, tương ứng 22.992 tỷ đồng.
  - Trong ngắn hạn, chỉ số VN-Index ghi nhận duy trì diễn biến đi ngang, hình thành vùng tích lũy **1.235 - 1.277** điểm. Diễn biến phiên giao dịch 20.03 cho thấy sau phiên cân bằng ngày 19.03, lực cầu đã tạm thời quay trở lại khi chỉ số VN-INDEX đóng cửa ở mức 1.260,08 điểm.
- Chiến lược giao dịch: Duy trì tỷ trọng cổ phiếu/tiền mặt ở ngưỡng 50/50**
- Nhà đầu tư được khuyến nghị duy trì trạng thái quan sát và thận trọng trong ngày đáo hạn phái sinh và duy trì tỷ trọng cổ phiếu/tiền mặt ở ngưỡng 50/50** trong phiên giao dịch ngày hôm nay.
  - Ở chiều ngược lại, nếu mất ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn ở vùng **1.243** điểm, chỉ số VN-Index có thể sẽ quay về hỗ trợ trung hạn tại **1.200 - 1.22x** điểm, NĐT có thể nâng vị thế lên tỷ trọng cổ phiếu/tiền mặt lên **90/10** đối với các cổ phiếu đang ở nền tích lũy, còn nhiều dư địa tăng giá đặc biệt là nhóm cổ phiếu **midcap và bất động sản**.

## CÓ THỂ ĐẶC BIỆT CHÚ Ý:

- ❖ **Đầu tư công:** HHV, CII, KSB
- ❖ **Chứng khoán:** HCM, VIX, SSI, VND, SHS, AGR
- ❖ **Bất động sản:** TCH, DIG, CEO
- ❖ **BDS Khu công nghiệp:** IDC, GVR
- ❖ **Cảng biển:** HAH
- ❖ **Thép:** HSG, HPG
- ❖ **Bank:** VIB, SSB, ACB, TPB, VPB, VCB, CTG
- ❖ **Bán lẻ:** DGW, MWG, MSN
- ❖ **Năng lượng:** PC1
- ❖ **Dầu khí:** BSR
- ❖ **Dệt may:** TNG, GIL
- ❖ **Khác:** PNJ, GEX, GVR, DBC, HAX

## Doanh nghiệp

-  DXG: Dragon Capital "bỏ túi" 19 tỷ đồng sau khi giảm sở hữu xuống dưới 10% tại Đất Xanh
-  NVL: Tòa bác yêu cầu của một cư dân do Nova Lexington chưa xong nghĩa vụ tài chính
-  POW: Công đoàn PV Power tổ chức tập huấn công tác công đoàn khu vực phía Bắc năm 2024
-  PNJ: Công ty bán lẻ trang sức có tháng kinh doanh kỷ lục với doanh thu tăng 63% lên 4.649 tỷ và lãi sau thuế tăng 20% đạt 305 tỷ đồng.
-  YEG: Yeah1 vừa cho công ty con vay 50 tỷ đồng để bổ sung vốn lưu động
-  TCI: Lợi nhuận của Chứng khoán Thành Công có xu hướng giảm
-  VNM: Sở hữu của 20 cổ đông lớn nhất tại Vinamilk giảm nhẹ
-  MWG: Ủy quyền cho HĐQT quyết cụ thể số cổ phiếu đặt mua theo ngân sách không quá 100 tỷ và giá mua cùng thời điểm mua lại.
-  SJS: Chủ tịch Sudico đưa mốc thời gian trả nợ cổ tức cho cổ đông
-  VPI: Văn Phú hủy kế hoạch góp thêm vốn cho chủ dự án hơn 3.000 tỷ đồng tại Huế

# DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	20/03/2024	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD	% Năm
VN INDEX	1260,08	1,42%	-0,82%	2,44%	11,52%	22,05%
HNX30 INDEX	518,63	0,99%	0,42%	3,88%	4,80%	44,96%
VN30 INDEX	1259,06	1,97%	-1,04%	1,37%	11,28%	21,64%
S&P 500	5224,62	0,89%	1,15%	4,87%	9,53%	30,52%
Dow Jones	39512,13	1,03%	1,20%	2,33%	4,84%	21,35%
Nasdaq	16369,41	1,25%	1,18%	5,06%	9,05%	38,02%
Shanghai Composite	3079,686	0,55%	1,18%	4,36%	3,52%	-5,40%
Nikkei 225	40591,49	1,47%	4,90%	5,81%	21,30%	50,64%
Thailand SET	1373,18	-0,67%	-0,82%	-1,47%	-3,01%	-12,93%
Malaysia	1535,79	-0,59%	-0,52%	-1,07%	5,58%	9,19%
Philippine	6856,77	0,12%	-1,56%	-0,59%	6,31%	4,99%
Indonesia JCI	7331,128	-0,08%	-1,21%	-0,24%	0,80%	9,56%
FTSE 100	7737,38	-0,01%	-0,45%	0,98%	0,05%	2,67%
DAX	18015,13	0,15%	0,30%	5,24%	7,54%	18,56%
CAC 40	8161,41	-0,48%	0,29%	4,47%	8,20%	14,74%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities



# BIẾN ĐỘNG TỶ GIÁ DXY VÀ SỰ TƯƠNG QUAN VỚI DOW JONES



Nguồn: TradingView, VietinBank Securities

# BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU MỸ 10 NĂM VÀ SỰ TƯƠNG QUAN VỚI DOW JONES

Trái phiếu Chính phủ Hoa Kỳ 10 năm · 1D · TVC ≈ -3.68%

97'26'0 0'00'7 97'26'7

Ichimoku 9 26 52 26

DJI · DJ 18.01%



USD

DJI +18.01%

16.00%

14.00%

12.00%

10.00%

8.00%

6.00%

4.00%

2.00%

0.00%

-2.00%

US10 -3.68%

19:58:27

-6.00%

-8.00%

-10.00%

-12.00%

**TradingView**

Tháng Năm

Tháng 6

Tháng 7

Tháng Tám

Tháng 9

Tháng 10

Tháng 11

Tháng Mười hai

2024

Tháng Hai

Tháng 3

Tháng 4

1 Ngày 5 Ngày 1 Thg 3 Thg 6 Thg YTD 1N 5N Tất cả



08:01:33 (UTC+7)

Nguồn: TradingView, VietinBank Securities

# CẬP NHẬT GIAO DỊCH QUỸ ETF

Name	1D Flow	1W Flow	1M Flow	YTD Flow	1Y Flow	3Y Flow
Median	0	0	0	-0,01	0	0
Fubon FTSE Vietnam ETF	0,4	1,03	12,08	15,91	65	804,84
KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Synth	0	0	0	-30,51	21,08	0,34
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	-1,16	-1,78	-2,98	-5,39
CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	0	0	0	0	-0,28	-2,38
KIM KINDEX Vietnam VN30 Futures Leverage ETF H	0	0	0	0	-1,7	-9,14
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	0	0	0	0
Asian Growth CUBS ETF	0	0	0	0	0	0
DCVFMVN30 ETF Fund	0	0	0	0	0	0
DCVFMVN Mid Cap ETF	0	0	0	0	0	0
KIM Growth VN30 ETF	0	0	-1,16	-1,78	-2,98	-5,39
KIM Growth VNFINSELECT ETF	0	-0,44	-22,72	-22,19	-84,69	-110,3
SSIAM VN30 ETF	0	0,05	0,51	1,87	5,82	5,82
SSIAM VNX50 ETF	0	0	0	0	0	0
SSIAM VNFIN LEAD ETF	0	0	-0,33	-0,01	11	23,12
DCVFMVN Diamond ETF	0	0	0	-0,05	8,7	8,7
Global X MSCI Vietnam ETF	0	0	0	0	1,89	1,96
VanEck Vietnam ETF	0	0	0	-1,01	-0,46	-2,32

## TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

**Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày**

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
HPX	6.550,00	1.391.300	19,96%
D2D	39.050,00	212.958	6,99%
DXV	4.010,00	258.375	6,93%
TDW	48.800,00	801	6,90%
VIB	23.600,00	27.357.137	6,79%
HAG	12.650,00	27.286.829	6,75%
LGC	59.400,00	500	6,64%
TCH	14.950,00	21.918.221	5,65%
SRC	32.600,00	36.953	5,50%
MWG	48.000,00	21.262.186	5,49%

**HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày**

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
KHS	11.000,00	300	10,00%
ITQ	3.400,00	595.751	9,68%
X20	11.400,00	200	9,62%
VTC	10.400,00	4.110	9,47%
VTJ	3.600,00	2.602	9,09%
DPC	8.500,00	100	8,97%
VCM	13.600,00	100	8,80%
SDC	8.300,16	400	8,64%
CTB	23.000,00	200	8,49%
KST	14.500,00	106	7,41%

**HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày**

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
COM	33.200,00	300	-6,35%
DAT	9.850,00	504	-5,29%
DMC	62.200,00	200	-4,31%
SMA	9.800,00	9.108	-3,92%
SJS	76.000,00	4.206.702	-3,80%
DTA	4.820,00	53.302	-3,60%
NO1	8.900,00	834.319	-3,26%
TNT	5.950,00	588.068	-3,09%
ABT	34.300,00	1.431	-2,83%
CSM	14.500,00	68.243	-2,68%

**HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày**

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
VNT	49.500,00	100	-10,00%
SAF	51.000,00	118	-9,89%
VC6	14.600,00	2.540	-9,88%
KKC	5.800,00	6.611	-9,38%
VLA	16.800,00	1.000	-9,19%
WCS	192.100,00	500	-7,95%
AME	8.300,00	800	-7,78%
DAE	14.100,00	500	-7,24%
NAP	10.300,00	100	-7,21%
DNC	46.000,00	140	-7,07%



# CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	20/03/2024	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	CP liên quan đầu vào	CP liên quan đầu ra
Oil WTI	USD/bbl.	81,68	-2,14%	0,46%	4,77%	PVT	GAS, BSR
Oil Brent	USD/bbl.	85,95	-1,64%	1,12%	4,03%	PVT	GAS, BSR
Thép thanh	CNY/MT	3579	0,96%	0,65%	-5,60%		HPG
Nhôm	USD/MT	2243,8	0,23%	0,99%	3,35%		
Đồng	USd/lb.	405,15	-0,56%	1,15%	5,26%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
Than	USD/MT	128,9	-0,39%	-1,68%	7,78%		
Đường	USd/lb.	21,77	0,60%	-0,73%	-1,98%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
Ngô	USd/bu.	439	-0,11%	5,09%	8,03%		
Gas	USD/MMBtu	1,699	-2,58%	-2,01%	-3,78%		
Sữa	USD/cwt	16,43	-0,18%	0,00%	1,79%	KDC	VNM, QNS
Vàng	USD/t oz.	2182,4	0,06%	1,56%	8,24%		PNJ
Bạc	USD/t oz.	25,104	-0,12%	2,99%	11,76%		PNJ
Lúa Mỳ	USd/bu.	545	-1,36%	2,96%	-5,19%		
Thịt lợn	USd/lb.	85,3	-0,61%	0,50%	-0,44%		
Thép HRC	CNY/MT	3838	0,79%	-0,88%	-5,02%		HPG

## THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

***Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!***